TOÀ ÁN ND HUYỆN VĨNH LỘC **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 10 /2020/QĐST-HNGĐ	*Vĩnh Lộc, ngày 06 tháng 3 năm 2020.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 12 /2020/TLST- HNGĐ, ngày 14 tháng 02 năm 2020 giữa.

Nguyên đơn: Chị Bùi Thị H – Sinh năm: 1993.

Trú quán: Thôn C, xã L, huyện V, tỉnh T.

Bị đơn: Anh Phạm Ngọc T – Sinh năm: 1984

Trú quán: Thôn C, xã L, huyện V, tỉnh T.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 57, 58, 68, 69, 70, 71, 72, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 02 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 02 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Nguyên đơn chị Bùi Thị H và bị đơn anh Phạm Ngọc T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

**** Về hôn nhân:*** Chị Bùi Thị H và anh Phạm Ngọc T đều có ý kiến chung và cùng thống nhất: Vợ chồng thống nhất, thỏa thuận thuận tình ly hôn.

**** Về con cái:*** Chị Bùi Thị H và anh Phạm Ngọc T đều có ý kiến chung và cùng thống nhất: Vợ chồng có 02 con chung tên là: Phạm Minh T – sinh ngày 27/12/2010 (giới tính: Nam); Phạm Thu Tr – sinh ngày 05/6/2014 (giới tính:

Nữ). Hiện nay các cháu phát triển bình thường về thể lực và trí lực, không ốm đau bệnh tật gì.

Nay chị Bùi Thị H và anh Phạm Ngọc T đều có ý kiến chung thống nhất và theo nguyện vọng của cháu Phạm Minh T là: Giao cháu Phạm Minh T cho chị Bùi Thị H trực tiếp nuôi dưỡng đến khi cháu đủ 18 tuổi; Giao cháu Phạm Thu Tr cho anh Phạm Ngọc T trực tiếp nuôi dưỡng đến khi cháu đủ 18 tuổi.

Chị Bùi Thị H và anh Phạm Ngọc T đều thống nhất, thỏa thuận: Chưa bên nào phải có nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Bùi Thị H và anh Phạm Ngọc T có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung không ai được phép ngăn cản anh, chị thực hiện quyền này và cả chị H và anh T đều có quyền làm đơn yêu cầu bên kia cấp dưỡng tiền nuôi con chung và xin thay đổi quyền nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

**** Về tài sản, công nợ chung:*** Chị Bùi Thị H và anh Phạm Ngọc T đều có ý kiến chung và cùng thống nhất: Vợ chồng không có tài sản chung, công nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**** Về án phí:*** Chị Bùi Thị H và anh Phạm Ngọc T đều thống nhất, thỏa thuận: Chị Bùi Thị H chịu toàn bộ tiền án phí DS – HNGĐ sơ thẩm là 150.000 đồng nhưng hiện tại chị H đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lộc, theo biên lai thu tiền số AA/2018/0004613, ngày 12 tháng 02 năm 2020. Vì vậy, chị H được nhận lại 150.000 đồng tiền đã nộp tạm ứng án phí tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa.

Anh Phạm Ngọc T không phải nộp tiền án phí DS – HNGĐ sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát ND huyện Vĩnh Lộc;
- Chi cục THA DS huyện Vĩnh Lộc;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- UBND xã L;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Hương Giang